



平 常

píngcháng · bình thường · bình thường

píng

一 丶 ㇏ ㇏ 平

平 平 平 平

cháng

丨 丿 ㇏ ㇏ 𠂇 𠂇 𠂇 𠂇 𠂇 𠂇 𠂇 𠂇

常 常 常 常